

Số: 406/TB-ĐHGTVT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 5 năm 2023

THÔNG BÁO
Tuyển sinh trình độ tiến sĩ năm 2023

Kính gửi:

Căn cứ Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Quyết định số 32/QĐ-ĐHGTVT ngày 12/01/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh;

Trường Đại học Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh thông báo kế hoạch tuyển sinh chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ 2023 như sau:

I. Đối tượng và điều kiện dự tuyển

Người dự tuyển đăng ký dự tuyển cần phải thỏa mãn các điều kiện sau đây:

1.1. Điều kiện văn bằng

Đã tốt nghiệp thạc sĩ hoặc tốt nghiệp đại học hạng giỏi trở lên ngành phù hợp, hoặc tốt nghiệp trình độ tương đương bậc 7 theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam ở một số ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù phù hợp với ngành đào tạo tiến sĩ;

Đáp ứng yêu cầu đầu vào theo chuẩn chương trình đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và của chương trình đào tạo tiến sĩ đăng ký dự tuyển.

1.2. Trình độ ngoại ngữ

Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải đạt yêu cầu về năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong những văn bằng, chứng chỉ sau:

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài;

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;

- Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ quy định tại Phụ lục II của Thông báo này còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 4 (theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố;

- Người dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Việt phải có chứng chỉ tiếng Việt tối thiểu từ bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài và phải đáp ứng yêu cầu về



ngoại ngữ thứ hai do cơ sở đào tạo quyết định, trừ trường hợp là người bản ngữ của ngôn ngữ được sử dụng trong chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ.

1.3. Kinh nghiệm nghiên cứu

Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu; hoặc bài báo, báo cáo khoa học đã công bố; hoặc có thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ.

1.4. Điều kiện về đề cương dự định nghiên cứu

Có dự thảo đề cương nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa:

- Trình bày rõ ràng về đề tài hoặc lĩnh vực nghiên cứu, về lý do lựa chọn đề tài hoặc lĩnh vực nghiên cứu, mục tiêu và mong muốn đạt được.
- Kế hoạch thực hiện trong từng kỳ của thời gian đào tạo.
- Những kinh nghiệm, kiến thức, sự hiểu biết cũng như sự chuẩn bị của người dự tuyển về đề tài, lĩnh vực nghiên cứu.
- Đề xuất người hướng dẫn trên cơ sở có sự đồng thuận bằng văn bản của người được đề xuất.

II. Chỉ tiêu tuyển sinh và thời gian đào tạo

2.1. Chỉ tiêu tuyển sinh (dự kiến) của năm 2023

Chỉ tiêu tuyển sinh trình độ tiến sĩ được xác định theo ngành đào tạo căn cứ theo Điều 11 Thông tư số 03/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh đại học, thạc sĩ, tiến sĩ.

TT	Ngành đào tạo	Mã ngành	Chỉ tiêu dự kiến
1	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	9520216	6
2	Kỹ thuật cơ khí động lực	9520116	6
3	Khoa học Hàng hải	9840106	8
4	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	9580205	8
5	Tổ chức và Quản lý vận tải	9840103	9
6	Quản lý xây dựng	9580302	8

2.2. Thời gian và hình thức đào tạo:

- Thời gian đào tạo tiêu chuẩn của trình độ tiến sĩ từ 03 năm (36 tháng) đến 04 năm (48 tháng), mỗi nghiên cứu sinh có một kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa nằm trong khung thời gian đào tạo tiêu chuẩn được phê duyệt kèm theo quyết định công nhận nghiên cứu sinh (theo mẫu tại Phụ lục I).

- Nghiên cứu sinh được phép hoàn thành chương trình đào tạo sớm hơn so với kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa không quá 01 năm (12 tháng), hoặc chậm hơn so với kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa nhưng tổng thời gian đào tạo không vượt

quá 06 năm (72 tháng) tính từ ngày quyết định công nhận nghiên cứu sinh có hiệu lực đến thời điểm hoàn thành các thủ tục trình luận án cho cơ sở đào tạo, trước khi thực hiện quy trình phản biện độc lập và thành lập Hội đồng đánh giá luận án của cơ sở đào tạo.

- Đào tạo trình độ tiến sĩ được thực hiện theo hình thức chính quy; nghiên cứu sinh phải dành đủ thời học tập, nghiên cứu tại cơ sở đào tạo theo kế hoạch đã được phê duyệt; trong đó khi đăng ký đủ 30 tín chỉ trong một năm học được xác định là tập trung toàn thời gian.

III. Danh mục ngành phù hợp của từng chương trình đào tạo

1. Danh mục ngành phù hợp theo từng chương trình đào tạo do Nhà trường quy định tại website: sdh.ut.edu.vn.

2. Đối với những ngành đào tạo ứng viên tốt nghiệp trình độ thạc sĩ hoặc đại học (hoặc tương đương trở lên) ở nước ngoài về; những ngành đào tạo trước đây đã thay đổi so với danh mục thống kê ngành đào tạo của Bộ GDĐT; những ngành đào tạo phù hợp nhưng chưa được thống kê tại Website của Trường sẽ do Hội đồng chuyên môn của Nhà trường xem xét, quyết định.

IV. Hồ sơ dự tuyển

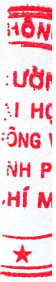
4.1. Hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp và trực tuyến qua email

- Nộp hồ sơ tại VĂN PHÒNG TUYỂN SINH UTH - P.E004;
- Hoặc scan toàn bộ hồ sơ yêu cầu ở mục 4.2; nén lại thành 01 file đặt tên file là tên người dự tuyển; gửi tới email tuyensinh@ut.edu.vn (Tiêu đề email ghi rõ “họ và tên - dự tuyển tiến sĩ - tên ngành dự tuyển”).

Lưu ý: Toàn bộ hồ sơ là các file scan, ứng viên dự tuyển chịu trách nhiệm về mặt pháp lý với nội dung kê khai và các văn bản nộp hồ sơ trực tuyến.

4.2. Hồ sơ dự tuyển:

- a) Đơn đăng ký dự tuyển (theo mẫu);
- b) Sơ yếu lý lịch (theo mẫu);
- c) Lý lịch khoa học (theo mẫu);
- d) Bản sao các giấy tờ sau:
 - Bằng tốt nghiệp thạc sĩ, đại học (hoặc tương đương trở lên); Phụ lục văn bằng/Bảng điểm;
 - Văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định mục 1.2 trong Thông báo này.
- đ) Minh chứng kinh nghiệm nghiên cứu:
 - Luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo thạc sĩ hướng nghiên cứu đã tốt nghiệp của người dự tuyển;
 - hoặc 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học được Hội đồng Giáo sư nhà nước quy định hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện được xuất bản;
 - hoặc có thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ.



e) Có dự thảo đề cương nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa (theo mẫu);

g) File ảnh theo tỷ lệ 3 x 4;

h) Căn cước công dân/hoặc giấy chứng minh nhân dân (còn hiệu lực);

i) Minh chứng đã nộp lệ phí tuyển sinh tiến sĩ như mục 6.2.

Tải hồ sơ dự tuyển tại đây: <http://sdh.ut.edu.vn>

V. Kế hoạch và phương thức tuyển sinh

5.1. Kế hoạch

a) Nhà trường thực hiện tuyển sinh trình độ tiến sĩ nhiều đợt trong năm và trong chỉ tiêu tuyển sinh của năm 2023.

b) Thời gian nhận hồ sơ: *từ ngày 18/5/2023*.

c) Thời gian xét tuyển sinh: Căn cứ hồ sơ đăng ký dự tuyển thực tế của ứng viên.

5.2. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

VI. Học phí

6.1. Học phí:

Học phí chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ (được tính theo tín chỉ) và lộ trình tăng học phí, theo quy định hiện hành của Nhà nước quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo và theo quy định của Nhà trường.

- Học phí: 33.300.000 đồng (Ba mươi ba triệu ba trăm nghìn đồng) cho một năm học.

- Nghiên cứu sinh trúng tuyển nộp học phí theo năm học.

6.2. Lệ phí tuyển sinh:

a) Lệ phí xét tuyển: 1.500.000 đồng/ứng viên.

b) Hình thức nộp lệ phí: Ứng viên nộp lệ phí theo hình thức chuyển khoản

- Tên tài khoản: Trường Đại học Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh

- Ngân hàng: Vietinbank (Ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam)

- Số tài khoản: 1100 0012 6050

- Nội dung chuyển khoản: “*dự tuyển tiến sĩ 2023 - HỌ VÀ TÊN - Ngành đào tạo*”.

VII. Thông tin liên hệ:

- Văn phòng Tuyển sinh: Phòng P.E004 – VĂN PHÒNG TUYỂN SINH UTH;

Điện thoại: 0942.88.23.24 (hotline, Zalo); Email: tuyensinh@ut.edu.vn

- *Hoặc*: Viện Đào tạo sau đại học: Phòng C.209; Điện thoại: 092.88.65.699 (hotline, Zalo); 02835125827; Email: sdh@ut.edu.vn

Địa chỉ: số 02, đường Võ Oanh, phường 25, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.

Ứng viên làm theo hướng dẫn trực tiếp của chuyên viên hỗ trợ tuyển sinh.



- Quý vị có bất cứ câu hỏi gì đừng ngại liên hệ với chúng tôi. Để thuận lợi cho việc trả lời, khi email quý vị lưu ý tiêu đề email cần ghi rõ “[Dự tuyển tiến sĩ 2023]”.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Phó hiệu trưởng (để báo cáo);
- Các Sở, Trường ĐH, CĐ, Cty;
- Các đơn vị trong trường;
- Đăng công TTĐT Trường;
- Lưu: VT, VĐTSDH (LA:03).

**TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG
VIỆN ĐẠO TẠO SAU ĐẠI HỌC**



TS. Đinh Gia Huy

PHỤ LỤC I

(Ban hành kèm theo Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

KẾ HOẠCH HỌC TẬP, NGHIÊN CỨU TOÀN KHÓA CỦA NGHIÊN CỨU SINH

Cơ sở đào tạo:

Họ và tên nghiên cứu sinh:

Tên đề tài:

Ngành đào tạo:

Mã ngành đào tạo:

Năm học	Nội dung học tập, nghiên cứu	Khối lượng học tập, nghiên cứu đăng ký	Kết quả dự kiến
Năm thứ 1	Các học phần về chuyên môn bổ sung (nếu có)	10 - 12 tín chỉ	Chứng nhận kết thúc học phần
	Các học phần về phương pháp nghiên cứu	04 -06 tín chỉ	Chứng nhận kết thúc học phần
Năm thứ 2	Thực hiện phần 1 của Luận án	đến 24 tín chỉ	Chương Tổng quan về vấn đề nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu,...
Năm thứ 3	Thực hiện phần 2 của Luận án	đến 30 tín chỉ	Luận án và các bài công bố,...
Năm thứ 4	Thực hiện phần 3 của Luận án	Số tín chỉ còn lại của chương trình 04 năm	Luận án và các bài công bố,...

Lưu ý: phần in nghiêng là ví dụ về các nội dung trong kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa. Kế hoạch cụ thể của nghiên cứu sinh được xây dựng căn cứ vào quy định của cơ sở đào tạo về chương trình đào tạo tiến sĩ đã công bố



PHỤ LỤC II

Ban hành kèm theo Thông tư số: 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

DANH SÁCH MỘT SỐ CHỨNG CHỈ TIẾNG NƯỚC NGOÀI MINH CHỨNG CHO TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ CỦA NGƯỜI DỰ TUYỂN

Stt	Ngôn ngữ	Bằng/Chứng chỉ/Chứng nhận	Trình độ/Thang điểm
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	Từ 46 trở lên
		IELTS	Từ 5.5 trở lên
		Cambridge Assessment English	B2 First/B2 Business Vantage/Linguaskill Thang điểm: từ 160 trở lên
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF từ 400 trở lên DELF B2 trở lên Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe -Institut	Goethe- Zertifikat B2 trở lên
		The German TestDaF language certificate	TestDaF level 4 (TDN 4) trở lên
4	Tiếng Trung Quốc	Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK level 4 trở lên
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N3 trở lên
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному (TORFL - Test of Russian as a Foreign Language)	ТРКИ-2 trở lên
7	Các ngôn ngữ tiếng nước ngoài khác	Chứng chỉ đánh giá theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Từ bậc 4 trở lên